

Số: /PA-UBND

Phù Liễn, ngày tháng 4 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

**Ứng phó tình huống xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm, sự cố an toàn thực phẩm
trên địa bàn phường Phù Liễn**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Nghị định 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thông tư 32/2024/TT- BYT ngày 15/11/2024 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Trung tâm Y tế huyện),

- Thông tư 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Quyết định số 3610/QĐ - BYT ngày 31/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn hướng dẫn chẩn đoán và xử trí ngộ độc.

- Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc.

- Quyết định số 39/2006/QĐ - BYT ngày 13/12/2006 của Bộ Y tế về Quy chế điều tra ngộ độc thực phẩm.

- Quyết định số 5327/2003/QĐ - BYT ngày 13/10/2003 Quy định về lấy mẫu thực phẩm và bệnh phẩm khi xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Quyết định số 3081/QĐ-BYT ngày 15/7/2020 của Bộ Y tế ban hành Quy định chế độ báo cáo và mẫu biểu báo cáo.

- Quyết định số 214/2025/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 của UBND thành phố Hải Phòng quyết định ban hành Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Các văn bản pháp luật liên quan.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Sẵn sàng ứng phó kịp thời, xử lý và khắc phục hậu quả khi xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm (NĐTP), sự cố an toàn thực phẩm (SCVATTP) trên địa bàn phường; cấp cứu, điều trị kịp thời, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do NĐTP, SCVATTP góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân và bảo đảm tốt nhất cho sức khỏe, tính mạng người dân.

- Điều tra, xác minh nguyên nhân vụ NĐTP, SCVATTP, tình trạng an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc thực phẩm và các biện pháp khác để chủ động phòng ngừa NĐTP, SCVATTP tái diễn.

2. YÊU CẦU

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện cần phải có sự tham gia chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các đơn vị, có sự phân công, tổ chức hợp lý, phối hợp nhịp nhàng trong công tác ứng phó, xử lý khi xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Chuẩn bị lực lượng, thuốc và trang thiết bị để triển khai hiệu quả các biện pháp điều tra, xử lý, khắc phục hậu quả khi xảy ra vụ NĐTP, SCVATTP; nhân viên y tế tham gia cấp cứu và điều trị là người có kinh nghiệm lâm sàng, nhạy bén, nhận định tốt, biết tổ chức, bình tĩnh, chính xác...

III. NGUYÊN TẮC XỬ LÝ VỤ NĐTP, SCVATTP

1. Xác định SCVATTP là tình huống xảy ra do ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm hoặc các tình huống khác phát sinh từ thực phẩm gây hại trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng con người; vụ NĐTP là tình trạng ngộ độc cấp xảy ra với 2 người trở lên có dấu hiệu ngộ độc khi ăn cùng một loại thực phẩm tại cùng một địa điểm, thời gian. Trường hợp chỉ có một người mắc và bị tử vong cũng được coi là một vụ NĐTP.

2. Lãnh đạo UBND phường là người chủ trì trong việc Chỉ đạo triển khai toàn diện, các hoạt động xử lý, khắc phục hậu quả vụ NĐTP, SCVATTP. Trường hợp cần thiết, huy động các đơn vị chức năng, đoàn thể phường hội, các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn và đơn vị Y tế tuyến trên hỗ trợ triển khai khắc phục hậu quả vụ NĐTP, sự cố về an toàn thực phẩm.

3. Trạm Y tế chịu trách nhiệm triển khai các hoạt động chuyên môn để khắc phục hậu quả như cấp cứu, điều trị người bệnh; điều tra xác định nguyên nhân; xử lý môi trường, ...

4. Tổ chức thu dung, cấp cứu, điều trị cho tất cả những người bị NĐTP với phương châm “**cấp cứu, điều trị tại chỗ là chính**” (tại nơi xảy ra NĐTP,

SCVATTP). Trường hợp cần thiết, phải kịp thời chuyển những người mắc NĐTP có diễn biến nặng đến ngay cơ sở khám chữa bệnh có đủ điều kiện cấp cứu, điều trị (Trung tâm Y tế, Bệnh viện đa khoa, bệnh viện tuyến trên).

5. Kịp thời đình chỉ sản xuất, chế biến, kinh doanh, sử dụng thực phẩm bị nhiễm độc; thu hồi thực phẩm bị nhiễm độc đã sản xuất và đang lưu thông trên thị trường; lấy mẫu thực phẩm kiểm nghiệm xác định nguyên nhân; thông báo cho người tiêu dùng về tình trạng NĐTP hoặc bệnh truyền qua thực phẩm, thực phẩm đang lưu thông trên thị trường không an toàn thực phẩm để áp dụng biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc lan truyền bệnh, dịch do NĐTP theo đúng quy định.

6. Bảo đảm các nguyên tắc chung điều tra NĐTP theo quy định của Bộ Y tế (*Quyết định số 39/2006/QĐ-BYT, ngày 13 tháng 12 năm 2006*).

7. Trường hợp có tử vong phải kết hợp với cơ quan Công an, Pháp y, các cơ quan liên quan tiến hành điều tra nguyên nhân và giải quyết theo quy định.

8. Việc cung cấp thông tin và phát ngôn với cơ quan báo chí, truyền thông về vụ NĐTP thực hiện theo quy định của pháp luật đối với người được giao nhiệm vụ phát ngôn.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

- UBND phường trực tiếp chỉ đạo triển khai toàn diện các hoạt động xử trí, khắc phục hậu quả vụ NĐTP, SCVATTP, báo cáo cấp trên, trả lời báo chí...

- Trung tâm Y tế Kiến An hỗ trợ chuyên môn về điều trị cho tuyến phường và phối hợp với Trạm Y tế, Phòng Văn hoá xã hội, Phòng kinh tế hạ tầng và các phòng ban, bộ phận liên quan cấp cứu, điều trị, điều tra NĐTP, SCVATTP lấy mẫu thực phẩm, bệnh phẩm, xử lý môi trường theo quy định.

- Trạm Y tế phường chịu trách nhiệm thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh. Điều tra ngộ độc thực phẩm, lấy mẫu kiểm nghiệm theo quy định của pháp luật.

- Phòng Văn hoá xã hội phối hợp với Trung tâm Y tế, Trạm Y tế, Phòng kinh tế hạ tầng và các phòng ban, bộ phận liên quan cấp cứu, điều trị, điều tra NĐTP, SCVAATP lấy mẫu thực phẩm, bệnh phẩm, xử lý môi trường theo quy định. Tham mưu công tác quản lý, xử lý vi phạm an toàn thực phẩm (nếu có); phối hợp với Trạm Y tế báo cáo vụ NĐTP, SCVATTP theo quy định.

- Công an phường phối hợp, hỗ trợ các đơn vị chuyên môn thực hiện cấp cứu, điều trị, điều tra NĐTP, SCVATTP lấy mẫu thực phẩm; đảm bảo an ninh trật tự nơi xảy ra ngộ độc thực phẩm. Điều tra khám nghiệm hiện trường theo quy định của pháp luật khi có tử vong.

- Các phòng, ban đơn vị, đoàn thanh niên, hội phụ nữ, tổ trưởng tổ dân phố... khi cần thiết tham gia phối hợp, hỗ trợ cơ quan chuyên môn cấp cứu, điều trị, điều tra NĐTP, SCVATTP lấy mẫu thực phẩm, bệnh phẩm, xử lý môi trường theo quy định.

- Lãnh đạo doanh nghiệp, trường học nơi xảy ra vụ NĐTP, SCVATTP: Có mặt tại hiện trường để hỗ trợ, tham gia khắc phục sự cố vụ NĐTP; triển khai báo

đảm an ninh, trật tự tại điểm thu dung, cấp cứu tạm thời tại doanh nghiệp và huy động nhân lực, phương tiện hỗ trợ vận chuyển người bệnh đến cơ sở điều trị.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Công tác sẵn sàng ứng phó

- Xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó tình huống xảy ra vụ NĐTP, SCVATTP trên địa bàn phường, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng liên quan trong công tác phòng, chống NĐTP.

- Duy trì và nâng cao năng lực hoạt động của mạng lưới điều tra NĐTP trên địa bàn phường.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông bằng nhiều hình thức, nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người tiêu dùng về các biện pháp phòng, chống NĐTP.

- Tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực điều tra giám sát phát hiện ca NĐTP. Nâng cao kỹ năng chẩn đoán, điều trị và kỹ năng truyền thông phòng chống NĐTP, cập nhật kiến thức điều trị ca NĐTP cho cán bộ y tế (đặc biệt phác đồ điều trị NĐTP nguy hiểm như: ngộ độc nấm độc, rau rừng, thực phẩm không rõ nguồn gốc, ...).

- Thường xuyên triển khai công tác kiểm tra, giám sát về ATTP; giám sát chủ động các ca mắc NĐTP hoặc bệnh truyền qua thực phẩm tại các cơ sở điều trị và trong cộng đồng nhằm phát hiện sớm vụ NĐTP.

- Thành lập đội cấp cứu cơ động, đội phòng chống dịch (PCD) cơ động/đội điều tra NĐTP... với số lượng từ 5 - 6 người/đội; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; tổ chức ứng trực, sẵn sàng cơ động nhận nhiệm vụ khi có yêu cầu.

- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, cơ sở thuốc hóa chất và trang thiết bị, dụng cụ thiết yếu theo quy định; khu vực thu dung người bệnh; biểu mẫu điều tra, lấy mẫu, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với cơ sở thực phẩm...để sẵn sàng triển khai thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh và tiến hành điều tra, xử lý vụ NĐTP (*Danh mục dụng cụ lấy, bảo quản mẫu tại Phụ lục 1; Biểu mẫu điều tra, lấy mẫu, báo cáo NĐTP tại Phụ lục 2*).

2. Khi xảy ra vụ NĐTP, SCVATTP

2.1. Khai báo, tiếp nhận thông tin và báo cáo NĐTP, SCVATTP

2.1.1. Khai báo NĐTP: Bất kể ai, khi phát hiện hoặc nghi ngờ bị NĐTP đều phải có trách nhiệm khai báo ngay cho UBND phường và cơ quan Y tế gần nhất như: Trạm Y tế... (*sau đây gọi chung là cơ quan chức năng*) để kịp thời có phương án xử trí vụ NĐTP (*nội dung theo Mẫu số 1 - Phụ lục 2*).

2.1.2. Tiếp nhận thông tin NĐTP, SCVATTP (*nội dung theo Mẫu số 2 - Phụ lục 2*):

a) Khai báo từ người mắc: Người mắc NĐTP có trách nhiệm phối hợp với cán bộ điều tra trong việc lấy mẫu thực phẩm, mẫu bệnh phẩm liên quan đến vụ ngộ độc; khai báo với cán bộ điều tra những thông tin trung thực liên quan đến NĐTP,

SCVATTP không được từ chối hoặc khai báo thiếu trung thực hoặc che giấu thông tin liên quan đến NĐTP, SCVATTP

b) Khai báo từ thầy thuốc và nhân viên Y tế: Bất kể một nhân viên Y tế hoặc thầy thuốc nào khi phát hiện NĐTP, SCVATTP phải khai báo ngay với cơ quan chức năng.

c) Khai báo từ người quản lý: Thủ trưởng các doanh nghiệp, trường học, công trường, cơ quan, đơn vị, chủ hộ gia đình để xảy ra vụ NĐTP, SCVATTP (*sau đây gọi chung là đơn vị để xảy ra vụ NĐTP, SCVATTP*) có trách nhiệm:

- Khai báo trung thực ngay tình hình NĐTP, SCVATTP với cơ quan chức năng, cung cấp thông tin cần thiết và tài liệu có liên quan theo yêu cầu của các cơ quan chức năng, không được che giấu thông tin.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Y tế và các cơ quan có liên quan khác trong việc thực hiện các biện pháp cứu chữa người bị NĐTP và lấy mẫu xác định nguyên nhân của vụ ngộ độc.

- Niêm phong và bảo quản toàn bộ thức ăn còn lại sau bữa ăn, thức ăn lưu, thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc và các tài liệu liên quan.

- Phối hợp với cơ quan Y tế trong quá trình lấy mẫu, điều tra để xác định nguyên nhân gây ngộ độc, thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả và ngăn chặn hậu quả lan rộng của NĐTP, SCVATTP theo chỉ đạo của cơ quan Y tế.

- Chịu mọi chi phí cho việc điều tra tìm nguyên nhân gây ngộ độc, thu hồi thực phẩm gây ngộ độc, khám và điều trị cho người bị NĐTP theo quy định của pháp luật hiện hành.

2.1.3. Cơ sở Y tế tiếp nhận thông tin và báo cáo NĐTP, SCVATTP

- Bất kể một nhân viên Y tế nào khi tiếp nhận thông tin về NĐTP và các bệnh truyền qua thực phẩm phải báo cáo ngay cho Thủ trưởng đơn vị mình về nội dung vụ việc.

- Thủ trưởng đơn vị khi tiếp nhận được thông tin về NĐTP, SCVATTP phải xem xét về nội dung khai báo nhanh chóng phán đoán về quy mô và khả năng lan rộng, trường hợp vụ ngộ độc hoặc bệnh truyền qua thực phẩm có nguy cơ lan rộng để quyết định xử trí hoặc báo cáo khẩn cấp với UBND, cơ quan chuyên môn cấp trên trực tiếp về phương án chỉ đạo, xử trí vụ NĐTP, SCVATTP phù hợp theo từng tình huống; tổng hợp báo cáo lên tuyến trên theo quy định (*theo Mẫu số 1 - Phụ lục 2*).

2.2. Xử trí vụ NĐTP, SCVATTP

Trạm Y tế là đầu mối tổ chức triển khai cấp cứu, vận chuyển, điều trị; tiếp nhận thông tin từ đơn vị liên quan tổ chức điều tra nguyên nhân vụ ngộ độc...tổng hợp báo cáo tình hình, đánh giá đề xuất, tham mưu và xin ý kiến chỉ đạo Trường Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP, UBND phường, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hải Phòng.

2.2.1. Tình huống 1: Vụ NĐTP, SCVATTP có số người mắc dưới 10 người, không có trường hợp tử vong

a) Công tác chỉ đạo

UBND phường trực tiếp chỉ đạo triển khai toàn diện các hoạt động xử trí, khắc phục hậu quả vụ NĐTP, SCVATTP hoặc giao cho Giám đốc Trạm Y tế chủ động triển khai thực hiện cấp cứu, xử trí điều tra NĐTP, SCVATTP theo quy định và báo cáo UBND phường các hoạt động đã triển khai.

b) Cấp cứu, điều trị bệnh nhân

- Trạm Y tế phường huy động nhân lực và tổ chức thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh theo đúng quy trình, quy chế chuyên môn; tổ chức lưu giữ; bảo quản mẫu thức ăn, chất nôn, chất rửa dạ dày - ruột, nước tiểu, phân...của người bị NĐTP để lấy mẫu kiểm nghiệm xác định nguyên nhân.

- Tại nơi xảy ra NĐTP, SCVATTP, Trạm Y tế phường bố trí cán bộ có mặt tại hiện trường để tiến hành khám sàng lọc, phân loại, cấp cứu, điều trị tại chỗ những người bị NĐTP; phối hợp với lực lượng hỗ trợ của địa phương bố trí phương tiện vận chuyển kịp thời người những người mắc NĐTP đến Trung tâm Y tế, địa điểm thu dung, cấp cứu, điều trị.

- Trạm Y tế phối hợp với Trung tâm Y tế Kiến An sẵn sàng đầy đủ phương tiện, cơ sở thuốc hóa chất và trang thiết bị, dụng cụ thiết yếu theo quy định; bố trí đủ nhân lực để tổ chức thực hiện thu dung, sàng lọc, cấp cứu, điều trị người bệnh.

c) Tổ chức thực hiện công tác điều tra NĐTP, xử lý môi trường

- Đội điều tra NĐTP kích hoạt ngay và xuống hiện trường để phối hợp với các đơn vị chức năng ở địa phương tiến hành điều tra NĐTP, lấy mẫu xác định nguyên nhân, phối hợp với chính quyền kết luận vụ NĐTP (theo Quyết định số 39/2006/QĐ-BYT, ngày 13/12 /2006).

- Trung tâm Y tế Kiến An cử đội phòng chống dịch: xử lý môi trường.

- Trường hợp vượt quá khả năng thì báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2.2.2 Tình huống 2: Vụ NĐTP có số người mắc từ 10 - 30 người, không có trường hợp tử vong

a) Công tác chỉ đạo

- UBND phường trực tiếp chỉ đạo triển khai toàn diện các hoạt động xử trí, khắc phục hậu quả vụ NĐTP, SCVATTP

b) Công tác thu dung, cấp cứu, điều trị

- Địa điểm thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh:

+ Bố trí địa điểm, điều kiện cơ sở, vật chất...đáp ứng cơ bản những yêu cầu về thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh tại chỗ (hội trường, nhà văn hóa/trường học...) và tại Trạm Y tế, đơn vị điều trị khác tại phường.

+ Bố trí tối đa giường bệnh thu dung (khi cần thiết).

- Tổ chức cấp cứu, điều trị:

+ Tại nơi xảy ra NĐTP, SCVATTP bố trí cán bộ có mặt tại hiện trường để tiến hành khám sàng lọc, phân loại, cấp cứu, điều trị tại chỗ những người bị NĐTP; tiến hành chuyển những người mắc NĐTP về Trạm Y tế phường hoặc Trung tâm Y tế Kiến An, bệnh viện tuyến trên để điều trị (khi cần thiết).

+ Tại Trung tâm Y tế bố trí đủ nhân lực để triển khai thu dung, sàng lọc, cấp cứu, điều trị người bệnh; kịp thời chuyển người bệnh lên bệnh viện tuyến trên (khi cần thiết).

+ Trạm Y tế cử đội cấp cứu cơ động cùng Trung tâm Y tế nhanh chóng có mặt tại nơi xảy ra vụ NĐTP để triển khai cấp cứu, điều trị cho người bệnh (tùy tình hình thực tế để quyết định hỗ trợ chuyên môn tại hiện trường xảy ra NĐTP hoặc tại Trạm Y tế hoặc cả 2 vị trí).

+ Trạm Y tế phường huy động nhân lực và tổ chức cấp cứu, điều trị người bệnh theo đúng quy trình, quy chế chuyên môn; tổ chức lưu giữ; bảo quản mẫu thức ăn, chất nôn, chất rửa dạ dày - ruột, nước tiểu, phân... của người bị NĐTP để lấy mẫu kiểm nghiệm xác định nguyên nhân. Bố trí nhân lực, phương tiện, cơ số thuốc hóa chất và trang thiết bị, dụng cụ thiết yếu sẵn sàng tiếp nhận bệnh nhân ngộ độc.

c) Tổ chức thực hiện công tác điều tra NĐTP, xử lý môi trường

- Đội điều tra ngộ độc thực phẩm, xuống hiện trường để chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng ở địa phương tiến hành điều tra NĐTP, lấy mẫu xác định nguyên nhân, xử lý môi trường; phối hợp với chính quyền kết luận vụ NĐTP theo quy định (Quyết định 39/2006/QĐ-BYT).

- Trung tâm Y tế Kiến An cử đội phòng chống dịch: xử lý môi trường.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2.2.3. Tình huống 3: Vụ NĐTP, SCVATTP có trường hợp tử vong

a) Công tác chỉ đạo

- UBND phường chỉ đạo triển khai toàn diện các hoạt động xử lý, khắc phục hậu quả vụ NĐTP, SCVATTP. Đề nghị Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm thành phố, UBND thành phố tham gia chỉ đạo trực tiếp khắc phục hậu quả sự cố về ATTP (khi cần thiết).

- Đề nghị Công an và cơ quan Pháp y tiến hành điều tra giải phẫu bệnh lý, lấy dịch trong đường tiêu hoá, máu, tim, phổi của những người bị tử vong để xét nghiệm

- Trung tâm Y tế phối hợp với UBND phường trong chỉ đạo, triển khai xử trí, khắc phục hậu quả vụ NĐTP, SCVATTP.

- Trạm Y tế phường và Trung tâm Y tế Kiến An triển khai nhiệm vụ như đã nêu tại tình huống 2 (*tùy theo số lượng người mắc, Thủ trưởng đơn vị quyết định điều đội cấp cứu cơ động; đội phòng chống dịch và đội điều tra NĐTP cơ động xuống hiện trường cho phù hợp*),

b) Công tác thu dung, cấp cứu, điều trị

- Địa điểm thu dung, cấp cứu, điều trị người bệnh: Triển khai thực hiện như tình huống 2. Nếu số người mắc NĐTP nhiều, các địa điểm đã bố trí quá tải, tùy tình hình thực tế để quyết định việc chuyển người bệnh đến điều trị tại các bệnh viện trên địa bàn hoặc chuyển lên bệnh viện tuyến trên (khi cần thiết).

- Tổ chức cấp cứu, điều trị:

+ Trạm Y tế phường, Trung tâm Y tế Kiến An triển khai thực hiện hoạt động chuyên môn như đã nêu tại tình huống 2

+ Huy động các đơn vị điều trị khác: Tùy theo số lượng người mắc NĐTP để quyết định việc huy động nhân lực của các Trạm Y tế thuộc các địa phương lân cận. Đề nghị đơn vị cấp trên hỗ trợ nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư phương tiện để triển khai cấp cứu, điều trị người bệnh.

c) Công tác điều tra NĐTP, SCVATTP xử lý môi trường

- Trung tâm Y tế Kiến An cử đội phòng chống dịch xuống hiện trường để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hoạt động chuyên môn như đã nêu tại tình huống 2.

- Đề nghị cấp trên hỗ trợ (khi cần thiết). Trường hợp có tử vong phải kết hợp với cơ quan Công an, Pháp y tiến hành điều tra giải phẫu bệnh lý, lấy dịch trong đường tiêu hóa, máu, tim, phổi của những người bị tử vong để xét nghiệm và giải quyết theo quy định pháp luật. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

3. Kết thúc vụ NĐTP, SCVATTP

3.1. Kết luận kết quả điều tra

Sau khi tiến hành các bước điều tra NĐTP, đội điều tra NĐTP phải tổng hợp, phân tích, dự thảo kết luận, kết quả điều tra trình người có thẩm quyền phê duyệt, báo cáo kết quả điều tra theo những nội dung sau: đơn vị xảy ra NĐTP, SCVATTP; địa điểm xảy ra NĐTP, SCVATTP, thời gian xảy ra ngộ độc, SCVATTP; số người ăn, số người mắc, số người đi viện, số người chết; bữa ăn nguyên nhân; thức ăn nguyên nhân; cơ sở nguyên nhân và nguyên nhân, ...

3.2. Đề xuất các biện pháp xử lý NĐTP, SCVATTP

- Từ kết quả điều tra, phải đưa ra các biện pháp xử lý để phòng ngừa NĐTP.
- Khắc phục, cải tiến sản xuất, chế biến bảo đảm yêu cầu vệ sinh theo quy định.
- Nâng cao ý thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống.
- Tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP.

- Xử lý thực phẩm gây ngộ độc theo quy định.

3.3. Kiến nghị xử lý theo pháp luật

Tuỳ theo mức độ, tính chất, nguyên nhân, hậu quả của vụ NĐTP, cần đưa ra các kiến nghị xử lý theo pháp luật đối với tổ chức, cá nhân hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3.4. Công bố NĐTP

Tuỳ theo tính chất vụ NĐTP mà xác định thời gian, hình thức, cấp thẩm quyền công bố với các cơ quan liên quan và cơ quan thông tấn báo chí về vụ NĐTP theo quy định của pháp luật.

Căn cứ nội dung Phương án, Chủ tịch UBND phường yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố chủ động, linh hoạt từng tình huống và tính cấp thiết trong quá trình thực tế phát sinh để triển khai có hiệu quả, kịp thời, đúng nguyên tắc. Trong quá trình thực hiện, khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về UBND phường để tổng hợp, đề xuất biện pháp giải quyết cho phù hợp với tình hình thực tế./.

(Kèm theo Phương án có danh mục, phụ lục các biểu mẫu thường dùng trong xử trí vụ ngộ độc thực phẩm)

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Chi cục ATVSTP;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UB MTTQ VN phường và các tổ chức chính trị- xã hội;
- TTYT Kiên An;
- Các Thành viên BCĐ VSATTP phường;
- Các Tổ dân phố, đơn vị có liên quan trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, TYT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Diện

PHỤ LỤC 1**DANH MỤC DỤNG CỤ THƯỜNG DÙNG TRONG LẤY MẪU THỰC PHẨM,
BỆNH PHẨM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 5327/2003/QĐ-BYT NGÀY 13/10/2003
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ***(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày /4/2026 của UBND phường Phù Liễn)*

TRANG THIẾT BỊ, DỤNG CỤ	SỐ LƯỢNG	
Đồ dùng phục vụ lấy mẫu	Dụng cụ để viết (bút viết, bút dạ, bút chì, mẫu giấy tờ cho điều tra)	Lượng cần thiết
Nhãn mác dùng cho mẫu kiểm tra	Lượng cần thiết	
Nhiệt kế	01 chiếc	
Máy ảnh (nếu cần)	01 chiếc	
Dụng cụ phục vụ cho việc vận chuyển mẫu kiểm tra	Bình tích lạnh để vận chuyển mẫu kiểm tra	02 chiếc
Túi/đá tích lạnh	Lượng cần thiết	
Túi nilon	Lượng cần thiết	
Dụng cụ dùng để lấy mẫu, chứa đựng mẫu kiểm tra	Cồn sát trùng 250ml	05 chai
Kẹp tiệt trùng	05 chiếc	
Kéo tiệt trùng	02 chiếc	
Thìa tiệt trùng	02 chiếc	
Muôi tiệt trùng	02 chiếc	
Pipet tiệt trùng	05 chiếc	
Túi nilon vô trùng	Lượng cần thiết	
Hộp, lọ miệng rộng, có nắp đậy, vô trùng để đựng mẫu	Lượng cần thiết	
Dây cao su buộc	Lượng cần thiết	
Cồn dùng để đốt 250ml	01 chai	
Đèn cồn	02 cái	

PHỤ LỤC 2

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM,
SỰ CỐ VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

(Dùng cho tổ chức, cá nhân khai báo với cơ quan y tế khi bị NDTP, SCVATTP hoặc phát hiện NDTP, SCVATTP)

Kính gửi:.....

1. Người khai báo:	Ngày tháng năm 202...
- Họ và tên:	
- Địa chỉ:	Điện thoại:
2. Họ và tên người bị ngộ độc (hoặc đơn vị):	
Tuổi:	Giới:
	Nghề nghiệp:
Địa chỉ:	Điện thoại:
Số người bị ngộ độc:	Tổng số đã ăn uống:
3. Phát bệnh:giờ.....ngày.....tháng.....năm...	
4. Thực phẩm gây ngộ độc:	
5. Nguồn gốc thực phẩm gây ngộ độc (cơ sở nguyên nhân):	
6. Địa điểm ăn uống	
7. Tình trạng hiện tại:giờ.....ngày.....tháng.....năm.....	
- Khởi bệnh	
- Cấp cứu tại viện:	
- Nằm tại nhà:	
- Chết:	
8. Kiến nghị:	

.....
.....
.....
.....

TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN KHAI BÁO

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU TIẾP NHẬN THÔNG TIN VỤ NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM,
 SỰ CỐ VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM**

1. Thông tin về người tiếp nhận thông tin

- Họ và tên:.....
- Bộ phận công tác:.....
- Thời gian tiếp nhận thông tin:giờ.....ngày.....tháng.....năm 202.....
- Hình thức nhận thông tin:
- Điện thoại ; Trực tiếp ; Fax: ; Email:

2. Thông tin về người khai báo

- Họ và tên:.....
- Địa chỉ:..... Điện thoại:.....
- Thời gian khai báo:.....giờ..... ngày.....tháng.....năm 202....

3. Thông tin về vụ NĐTP hoặc BTQTP

- Địa điểm ăn uống:.....
- Thời gian bắt đầu ăn và kết thúc bữa ăn: Từ...giờ... ' - ...giờ...' ngày.../.../202...
- Thời gian xuất hiện ca bệnh đầu tiên:giờ...' ngày.../.../202..
- Triệu chứng lâm sàng chủ yếu:.....
- Tổng số người ăn:; Tổng số người mắc:
- Thực đơn:.....
-
-
- Tên loại thực phẩm nghi ngờ gây bệnh:.....
- Dịch, bệnh truyền nhiễm đường tiêu hóa hiện có tại địa phương:

Có **Không**

Tình trạng hiện tại:

- + Tổng số ca điều trị tại cơ sở y tế:..... + Tổng số ca điều trị tại nhà:.....
- + Tổng số ca khỏi bệnh và ra viện:..... + Tổng số ca tử vong:.....
- Các biện pháp y tế đã áp dụng xử trí:.....
- Các biện pháp tiếp tục triển khai:.....

4. Nội dung đề xuất và kiến nghị:.....

.....
.....
.....

NGƯỜI TIẾP NHẬN THÔNG TIN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 3

(ĐƠN VỊ CẤP TRÊN)

(ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP ĐIỀU TRA)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU TRA CÁ THỂ BỊ NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

TT	Họ và tên	Tuổi	Giới	Địa chỉ	Thời gian phát bệnh		Triệu chứng								Ngày lấy mẫu phân	Kết quả xét nghiệm	
					Ngày	Giờ	Đau bụng	Tiêu chảy	Buồn nôn	Nôn	Co giật	Nổi mề đay	Sốt	Khác			
Ngày	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
1																	
2																	
3																	
4																	
5																	
6																	
7																	
8																	
9																	
10																	
11																	

Ngày tháng năm

202...

NGƯỜI ĐIỀU TRA